

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **69/2024/HS-ST**

Ngày 23/5/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình;

Ông Vũ Viết Cẩm.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh ngày 15/12/1960; tên gọi khác: Thành Sầu; nơi sinh tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: 105/19/27, **khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn V**, sinh năm 1930 (đã chết) và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1930 (đã chết); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, có vợ là **Đặng Thị T1**, sinh năm 1962 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án: Bản án số 14/2005/HS-ST ngày 08/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Tổ chức đánh bạc”, phạt sung công quỹ nhà nước 5.000.000 đồng, buộc nộp thu lợi bất chính sung công quỹ nhà nước 1.500.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2006, nộp các khoản tiền sung công quỹ nhà nước và án phí ngày 23/5/2024); nhân thân: Bản án số 403/2013/HS-ST ngày 15/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù về tội: “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2012, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/11/2013, nộp án phí theo biên lai thu tiền số 1927 ngày 29/5/2014); bị cáo đầu thú và bị tạm giữ ngày 22/02/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện V**; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T (tức Thành S) sinh năm 1960, ngụ tại khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai chuẩn bị dụng cụ đánh bạc gồm chén, đĩa và cắt các con vị từ lá bài tây cùng với Trịnh Bá S1, Lưu Đức H1 tổ chức sòng bạc bằng hình thức xóc đĩa tại ấp ông H2, xã T, huyện V để thu tiền xâu. Ngày 13/11/2022, T phân công Lưu Đức H1, Trịnh Bá S1 làm nhiệm vụ chạy xe ôm chở những người có nhu cầu đến tham gia đánh bạc tại sòng bạc do T tổ chức.

Khoảng 13 giờ ngày 13/11/2022, đối tượng M (không rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở Thạch Thị H3 đến sòng bạc của T. Đến 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị B sử dụng điện thoại hiệu Oppo A5S có số 0357410158 gọi cho H1 theo sim số 0358.154239 gắn trên điện thoại Oppo 11 màu xanh hỏi H1 việc tổ chức sòng bài để B tham gia đánh bạc. H1 trả lời có và hẹn gặp nhau tại quán C thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Sau đó B đến quán C. H1 sử dụng xe mô tô Wave Anpha biển số 61D1-113.93 chở B; Trịnh Bá S1 sử dụng xe mô tô Attila biển số 60F2-414.84 chở Nguyễn Thanh H4 đến địa điểm đánh bạc do T tổ chức. Tại sòng bạc lúc này có mặt Bùi Thị H5, Đặng Thị Thanh N, Nguyễn Thị Linh T2, Trần Văn T3, Nguyễn Diệu T4, Vũ Thị Mỹ N1, Giang Quốc H6 và đối tượng tên L, K (không rõ họ, địa chỉ).

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Diệu T4, Thạch Thị H3, Nguyễn Thị B, Đặng Thị Thanh N, Nguyễn Thị Linh T2, Bùi Thị H5, Vũ Thị Mỹ N1, Nguyễn Thanh H4, Giang Quốc H6, Trần Văn T3 và một số đối tượng khác bắt đầu đánh bạc hình thức “xóc đĩa” do tên Q (không rõ họ, địa chỉ) làm cái. T phân công H1, S1 đứng cách sòng bạc 800m để canh giới, T thu tiền xâu mỗi người tham gia đánh bạc là 50.000 đồng. Một lúc sau Q nghỉ thì S1 thay Q làm cái, H1 vào tham gia và tiếp tục đánh bạc.

Trần Văn T, người làm cái và người tham gia đánh bạc thống nhất cách thức “xóc đĩa” và mức độ thắng thua như sau: Người làm cái dùng 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tây cho vào một cái đĩa, dùng chén úp lên và lắc cho các con vị bên trong đảo lộn, người đặt cược đoán số con vị úp, ngửa để đặt cược chẵn, lẻ. Chẵn là sau khi lắc mở chén có 02 con vị úp hoặc 02 con vị ngửa, hoặc đều úp hoặc ngửa 04 con vị. Lẻ là 01 con vị úp 03 con vị ngửa hoặc 03 con vị ngửa 01 con vị úp. Mức đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng và tỷ lệ thắng cược được gấp 02 lần số tiền bỏ ra đặt cược, ngược lại thua bạc thì mất số tiền đặt cược.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi S1 đang làm cái đánh bạc cùng Lưu Đức H1, Nguyễn Diệu T4, Thạch Thị H3, Nguyễn Thị B, Đặng Thị Thanh N, Nguyễn Thị Linh T2, Bùi Thị H5, Vũ Thị Mỹ N1, Nguyễn Thanh H4, Giang Quốc H6, Trần Văn T3 thì lực lượng Công an xã T, huyện V phát hiện lập biên bản bắt giữ người trong trường hợp phạm tội quả tang. Riêng Trần Văn T và một số đối tượng tham gia đánh bạc chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 5.200.000 đồng; 02 đĩa sứ, 01 chén nhựa, 11 con vị và 10 lá bài tây.

- Thu trên người các đối tượng: **Trịnh Bá S1** 13.900.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A31; **Thạch Thị H3** 01 điện thoại Iphone 6 Plus; **Đặng Thị Thanh N** 1.000.000 đồng và 01 điện thoại Samsung S20; **Nguyễn Thị B** 5.300.000 đồng và 01 điện thoại Oppo A5S; **Lưu Đức H1** 8.200.000 đồng và 01 điện thoại Oppo 11; **Trần Văn T3** 7.480.000 đồng và 01 điện thoại Oppo F9; **Giang Quốc H6** 5.200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6 và 01 điện thoại Nokia màu đen màn hình trắng đen; **Vũ Thị Mỹ N1** 3.100.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu xanh màn hình trắng đen; **Nguyễn Thanh H4** 800.000 đồng và 01 điện thoại **S2**; **Nguyễn Diệu T4** 2.950.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A30S; **Bùi Thị H5** 600.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A72.

- Thu giữ tại hiện trường các xe mô tô có biển số: 60F3-413.75; 60V2-1979; 60F3-198.79; 60F3-792-02; 60B6-320.11; 60F2-414.84; 61D1-113.93.

Kết quả điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 30.680.000 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

Tại bản án số 33/2023/HS-ST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 30/TB-TA ngày 07/6/2023; Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 45/TB-TA ngày 04/7/2023 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 49/TB-TA ngày 21/8/2023 đã xử phạt các bị cáo **Trịnh Bá S1** và **Lưu Đức H1** phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; các bị cáo **Nguyễn Diệu T4**, **Nguyễn Thị Linh T2**, **Nguyễn Thanh H4**, **Giang Quốc H6**, **Đặng Thị Thanh N**, **Vũ Thị Mỹ N1**, **Nguyễn Thị B**, **Trần Văn T3**, **Thạch Thị H3** và **Bùi Thị H5** phạm tội “Đánh bạc”; đồng thời tuyên xử lý vật chứng của vụ án; với mức hình phạt cụ thể như sau:

- Bị cáo **Trịnh Bá S1** 01 (một) năm tù về tội: “Tổ chức đánh bạc” và 07 (bảy) tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, buộc bị cáo **Trịnh Bá S1** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước, từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Bị cáo **Lưu Đức H1** 01 (một) năm tù về tội: “Tổ chức đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, buộc bị cáo **Lưu Đức H1** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước, từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Bị cáo **Nguyễn Diệu T4** 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 và Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo **Nguyễn Diệu T4**; tại Bản án số: 727/2020/HS-ST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt bị cáo **Nguyễn Diệu T4** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án, với hình phạt 07 (bảy) tháng tù tại bản án này; buộc bị

cáo **Nguyễn Diệu T4** phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2022, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam trước, từ ngày 22/4/2020 đến ngày 26/6/2020.

- Bị cáo **Nguyễn Thị L1** Thù 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước, từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Bị cáo **Nguyễn Thanh H4** 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước, từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Bị cáo **Giang Quốc H6** 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước, từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Bị cáo **Đặng Thị Thanh N** 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước, từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Bị cáo **Vũ Thị Mỹ N1** 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước, từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Bị cáo **Nguyễn Thị B** 04 (bốn) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2022.

- Bị cáo **Bùi Thị H5** 04 (bốn) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2022.

Đối với **Trần Văn T** bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện V** truy nã theo Quyết định truy nã số 01/QĐTN-ĐCSHS-KTMT ngày 09/02/2023 và tạm đình chỉ điều tra bị can số 04/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 10/02/2023. Đến ngày 22/02/2024, **T** đến Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Đ** đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số: 79/CT-VKSVC ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo **Trần Văn T** về tội: “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Trần Văn T** từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết theo bản án số 33/2023/HS-ST ngày 11/4/2023, là đúng quy định của pháp luật. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không trình bày lời bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải về hành vi vi phạm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 13/11/2022, tại ấp ông H2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn T chuẩn bị công cụ, địa điểm và cùng với Trịnh Bá S1, Lưu Đức H1 tổ chức sòng bạc hình thức xóc đĩa do đối tượng tên Q, Trịnh Bá S1 làm cái đánh bạc với Lưu Đức H1, Nguyễn Diệu T4, Nguyễn Thị Linh T2, Nguyễn Thanh H4, Giang Quốc H6, Đặng Thị Thanh N, Vũ Thị Mỹ N1, Nguyễn Thị B, Trần Văn T3, Thạch Thị H3 và Bùi Thị H5. Trong đó, Trần Văn T phạm tội với vai trò là người chủ mưu, cầm đầu.

Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 30.680.000 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương xã T, huyện V nói riêng và trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói chung, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo biết nhà nước nghiêm cấm hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền, nhưng bị cáo đã tổ chức đánh bạc với vai trò là người chủ mưu, cầm đầu bằng cách chuẩn bị công cụ, địa điểm và phân công H1, S1 chạy xe ôm đưa đón các con bạc có nhu cầu đến địa điểm tham gia đánh bạc tại ấp Ông H2, xã T, huyện V bằng hình thức “xóc đĩa” sát phạt thắng thua bằng tiền lẫn nhau. Do vậy, để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo là người cao tuổi;

trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã tích cực tác động gia đình nộp khoản tiền sung công quỹ nhà nước và án phí 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) của Bản án số 14/2005/HS-ST ngày 08/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Biên lai thu số 0010024 và số 0005123 cùng ngày 23/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu); đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định hình phạt cho bị cáo mà vẫn đạt được yêu cầu của việc phòng và chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 322 của Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo hình phạt chính là phạt tù đã nghiêm khắc, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết tại Bản án số 33/2023/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Điều 45, Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn T** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2024.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đường Anh Sơn